

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN - ÔN TẬP PHÉP CHIA 2 VÀ 5

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số bị chia là 18, số chia là 2. Thương là:

- A. 7 B. 8 C. 9 D. 10

Câu 2. Thương của 30 và 5 là:

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Câu 3. Phép chia nào dưới đây có thương bằng 5?

- A. $10 : 2$ B. $20 : 5$ C. $15 : 5$ D. $8 : 2$

Câu 4. Số? $20 : 2 = \dots : 5$

- A. 40 B. 45 C. 50 D. 25

Câu 5. Có 25 quả cam, xếp đều vào 5 đĩa. Mỗi đĩa có:

- A. 4 quả B. 5 quả C. 6 quả D. 3 quả

Câu 6. Kết quả của phép tính $5 \times 4 : 2$ là:

- A. 5 B. 10 C. 15 D. 20

Câu 7. Trong phép chia $45 : 5 = 9$, số 5 được gọi là:

- A. Số bị chia B. Thương C. Số chia D. Số hạng

Câu 8. Một đường gấp khúc gồm 5 đoạn thẳng dài bằng nhau, tổng độ dài là 15cm. Mỗi đoạn dài:

- A. 2cm B. 3cm C. 4cm D. 5cm

Câu 9. Tìm một số, biết số đó chia cho 2 thì được 7. Số đó là:

- A. 14 B. 16 C. 12 D. 9

Câu 10. Số bị chia là bao nhiêu nếu số chia là 5 và thương là 8?

- A. 13 B. 35 C. 40 D. 45

Câu 11. Số liền sau của thương trong phép chia $16 : 2$ là:

- A. 8 B. 9 C. 7 D. 10

Câu 12. Mẹ có 40 viên kẹo, mẹ chia cho mỗi anh em 5 viên kẹo. Hỏi có bao nhiêu anh em được chia?

- A. 7 người B. 8 người C. 9 người D. 10 người

Câu 13. 0 chia cho số nào sau đây thì có kết quả bằng 0?

- A. 2 B. 5 C. Cả A và B D. Không số nào

Câu 14. Giá trị của biểu thức $50 : 5 + 15$ là:

- A. 20 B. 25 C. 30 D. 35

Câu 15. Có 14 bạn đi đều trên 2 hàng. Mỗi hàng có:

- A. 6 bạn B. 7 bạn C. 8 bạn D. 5 bạn

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Tính nhẩm:

$12 : 2 = \dots\dots$ $20 : 5 = \dots\dots$

$16 : 2 = \dots\dots$ $45 : 5 = \dots\dots$

$10 : 2 = \dots\dots$ $35 : 5 = \dots\dots$

$18 : 2 = \dots\dots$ $50 : 5 = \dots\dots$

Bài 2. Số?

Số bị chia	14	25	12	40	10	20
Số chia	2	5	2	5	2	2
Thương						

Bài 3. Tìm số thích hợp điền vào chỗ trống:

$\dots : 2 = 6$

$\dots : 5 = 4$

$\dots : 2 = 9$

$\dots : 5 = 7$

$\dots : 2 = 5$

$\dots : 5 = 10$

Bài 4. Điền dấu (>, <, =) thích hợp:

$10 : 2 \dots\dots 15 : 5$

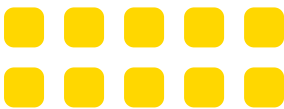
$20 : 2 \dots\dots 50 : 5$

$14 : 2 \dots\dots 40 : 5$

$25 : 5 \dots\dots 12 : 2$

$18 : 2 \dots\dots 45 : 5$

$30 : 5 \dots\dots 16 : 2$

Bài 5. Quan sát hình và viết phép tính:

Có 10 hình vuông, chia thành 2 nhóm bằng nhau. Mỗi nhóm có:
 hình vuông. Phép chia:

Bài 6. Lớp 2A có 30 học sinh, cô giáo chia thành các tổ, mỗi tổ có 5 bạn. Hỏi lớp 2A có bao nhiêu tổ?

Bài giải:

Bài 7. Mỗi túi có 2kg gạo. Hỏi 16kg gạo thì chia được vào bao nhiêu túi như thế?

Bài giải:

Bài 8. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp từ các số: 2, 5, 10

Phép nhân: Phép chia 1: Phép chia 2:

Bài 9. Cô giáo có 20 chiếc bút chì, cô chia đều cho 5 bạn có thành tích tốt nhất. Hỏi mỗi bạn nhận được bao nhiêu chiếc bút chì?

Bài giải:

Bài 10. Một tấm vải dài 20dm, người thợ cắt thành các đoạn dài 5dm. Hỏi cắt được mấy đoạn vải?

Bài giải: